Tập 4 — Chỉ Có Pháp Hiện Tại

Một Cuộc Đời, Một Vầng Nhật Nguyệt (Minh Đức Triều Tâm Ảnh)

Hôm kia, đột ngột chư vị trưởng lão như hai vị đại đệ tử, tôn giả Mahā Kassapa, Mahā Kaccayāna, Anuruddha, Kimbila, Nandiya... đồng đến đảnh lễ đức Phật và trình bày một số tệ trạng đang xảy ra trong các hội chúng tăng ni ở nơi này và nơi khác. Và rồi quý ngài đúc kết tóm tắt như sau: - Một số vị tỳ-khưu, tỳ-khưu-ni không mặn mà gì lắm trong việc duy trì hạnh trì bình khất thực chánh mạng, họ chỉ thích tầm cầu sự sự thọ thực được mời mọc, nghinh đón của hai hàng cư sĩ về các lễ trai tăng, lễ tân gia, tụng kinh lễ động thổ xây cất, lễ tang, lễ an lành trong gia đình, lễ may mắn trong kinh doanh, lễ thần tài, thần thọ, lễ hướng nhà, hướng cửa. Và chúng lấy việc ấy làm lẽ sống chính, không chịu công phu tu tập giới, định, tuệ. - Một số vị khác được các phú gia, thương gia tín tâm hộ độ tứ sự nên họ tùy tiện kêu gọi xây dựng cốc liêu khá sang trọng cho mình. Từ đó họ thích sống một mình với lợi dưỡng có đủ, yên tịnh một mình, không chịu sinh hoạt với tăng, tụng đọc giới bổn và làm lễ sám hối vào các ngày bố- tát; càng ngày họ càng muốn rời xa tăng chúng.

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 271

- Một số vị có tu tập, nhưng cứ đắm chìm mãi trong các tầng thiền, hỷ tham, lạc tham ở đấy chớ không xuất ly để tiến bộ thêm. - Một số chư vị có giới, có định, nhưng cứ thích tầm cầu những khả năng phép lạ này, khả năng phép lạ kia chứ không chịu tu tập nội quán, minh sát để lắng dứt tham sân si, phiền não. - Một số khác nữa lại không chịu sự quản lý, hướng dẫn của chư trưởng lão, không chịu sống chung với tăng; chúng cứ lang thang đây đó, đôi khi trú cư từ chùa viện, tịnh xá này, sang chùa viện, tịnh xá khác; lại còn phát ngôn rất hay: “Một mình một bát thong dong. Lìa mọi trú xứ, rỗng không, nhẹ nhàng!” Hoặc: “Thiên nga cất cánh thênh thang. Ao hồ bỏ lại, mây ngàn thảnh thơi!” Họ nói vậy mà không phải vậy. Đa phần là hạng biếng nhác. Họ không có một trách nhiệm gì, chỉ làm khổ chư sư tại những trú xứ kia phải sắp đặt chỗ ăn ở, sàng tọa và những nhu cầu cần thiết khác cho họ. Rồi vài ba ngày gì đó, họ lại bỏ đi, công việc sắp đăt, dọn dẹp, giặt rửa, vệ sinh xem như không phải là việc của họ. Nói tóm là phần đông chúng không chịu tu tập hướng đến ly tham, chánh trí, giác ngộ, giải thoát; vậy xin đức Thế Tôn tùy nghi giáo giới để cho sinh hoạt giáo hội được trong sáng, lành mạnh hơn, chư tăng ni sẽ đi đúng với mục tiêu phạm hạnh hơn. Thấy những điểm đưa ra của chư vị trưởng lão đều là quan trọng, cần yếu để duy trì nếp sống phạm hạnh nên đức Phật gật đầu đồng thuận, bảo chư vị trưởng lão công bố triệu tập ngay một cuộc họp rộng rãi, gồm đủ chư tăng ni trong kinh thành và các vùng phụ cận tụ họp tại Kỳ Viên tịnh xá để ngài giáo giới, giáo huấn.

272 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Rồi thời pháp hôm ấy, đức Phật triển khai năm điều do chư trưởng lão yêu cầu một cách rộng rãi hơn để phá bỏ những tệ trạng đang phát sanh: - Giáo pháp của Như Lai là giáo pháp thoát khổ, chấm dứt ưu não trên trần thế, hướng đến chánh trí, giải thoát, Niết-bàn. Vậy việc trì bình khất thực để nuôi mạng là một nhu cầu cần thiết, nhưng nó

phải được điều chỉnh chừng mực, vừa đủ. Ai quá ham mê, tầm cầu những món ăn ngon bổ, những bữa trai Tăng thịnh soạn tại các tư gia thì hãy xem chừng đã rơi vào đời sống lợi dưỡng. Đời sống của vị thánh Thinh Văn đệ tử của Như Lai khi trì bình khất thực để nuôi mạng phải là: "- Như ong kiếm tí mật thôi Sắc hương chẳng hại, lá chồi cũng không! Khẽ khàng chút nhụy lót lòng Bậc thánh cũng vậy, thong dong vào làng!"(1) Còn nữa, khi người cư sĩ tại gia mời về nhà cúng dường tứ sự để tụng kinh các lễ hướng nhà, hướng cửa, hướng mộ, mua may bán đắt, sinh con đẻ cái, thăng quan, tiến chức thì phải biết từ chối. Chỉ đồng ý tụng phúc chúc an lành như những bài kinh paritta, tụng kinh cho người bệnh, tụng kinh sự thật về tam tướng, sự thật về sự bất tịnh của thân, sự thật về sự sống chết tất định của đời người hầu thấy rõ lý vô thường, vô ngã tự nhiên của trời đất để chấm dứt sầu bi, ưu não không đáng có. Chư vị trưởng lão, các vị luật sư, giáo thọ sư tăng cũng như ni phải biết giáo giới cặn kẽ đệ tử của mình như vậy. - Điểm thứ hai, ngoại trừ các đại lâm viên, đại tịnh xá do vua chúa, hoàng tộc hoặc các vị phú gia kiến tạo, xây dựng để cúng dường cho Như Lai và Tăng chúng mười phương

(1) Pháp cú 49: " Yathā pi bhamaro pupphaṃ vaṇṇagandhaṃ aheṭhayaṃ; paleṭi rasaṃ"ādāya evaṃ gāme munī care".

thì thường kiên cố, quy mô, có giá trị công phu và mỹ thuật; còn tất thảy cốc liêu của chư tăng ni tự động kêu gọi xây dựng nơi này và nơi kia bên ngoài các đại tịnh xá, đại lâm viên thì không được làm như thế. Cốc liêu, sàng tọa, chỗ ở của bậc xuất gia thì phải nên giản dị, khiêm tốn, tránh những xa hoa, xa xỉ và sang trọng hơn mức bình thường. Đừng nên kiến trúc cầu kỳ, sắc màu lòe loẹt, nhiều chi tiết mỹ thuật. Vật liệu sử dụng chỉ nên bằng gỗ, bằng đất, bằng đá, bằng tranh tre dị giản và thô mộc, tránh trau chuốt láng lẩy, đẽo gọt, điêu khắc công phu; nó không thích hợp cho đời sống xuất gia phạm hạnh đâu. Đừng biến chỗ ở tạm qua đêm ấy thành sở hữu của mình. Lưu luyến chỗ ở cũng phải được xuất ly. Hiện nay, có một số vị tỳ-khưu, tăng cũng như ni đã vượt quá giới hạn, đi xa giới hạn cho phép. Do họ có duyên, có uy tín với các hàng vua chúa, hoàng tộc, phú gia, doanh gia bởi một lý do nào đó nên chư vị ấy kêu gọi hoặc gợi ý người ta xây dựng cốc liêu cho mình rất là sang trọng. Gợi ý đã là tà mạng rồi. Kêu gọi lại là tà mạng hơn. Điều này phải được chấm dứt. Các vị trưởng lão, luật sư, giáo thọ sư phải biết răn đe đồ chúng của mình và phải xử lý nghiêm túc những trường hợp đã vi phạm. Còn nữa, do khi đã có cốc liêu, sàng tọa, chỗ ngủ nghỉ tươm tất, tiện nghi hợp với sở thích rồi thì sẽ phát sanh những điều tai hại. Cái tệ thứ nhất, là vị tỳ-khưu ấy đã rơi vào lợi dưỡng, dính mắc trú xứ, hỷ tham phát triển sẽ càng ngày càng rời xa mục đích phạm hạnh. Cái tệ thứ hai là vị tỳ-khưu ấy bắt đầu rút vào tháp ngà, chỉ thích sống một mình với một nhóm đệ tử của mình, chỉ muốn làm thầy thiên hạ chứ không còn muốn làm học trò nữa. Vậy là căn nhà bản ngã ngày càng được củng cố, tăng trưởng. Cái tệ thứ ba, là càng ngày càng tách rời khỏi sinh hoạt Tăng chúng, xa lạ với tăng chúng, ngại gặp mặt tăng chúng. Tại sao? Vì ở đấy phải đảnh lễ các bậc cao hạ hơn, các bậc thầy tôn túc, trưởng 274 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

lão nữa. Họ sợ sẽ bị giảm uy tín bởi nhóm đệ tử của mình từ lâu vốn coi xem mình như bậc tôn đức trưởng lão cao hạ. Về lâu về dài, những vị này sẽ tuyên bố mình "thích sống hạnh độc cư thanh tịnh" nhưng thật ra, họ ngại sám hối, họ ngại tụng giới, họ ngại gặp mặt các bậc thánh vô lậu sẽ nhìn rõ suốt tâm tư uế nhiễm của họ. Có một số tỳ-khưu, tỳ-khưu-ni có giới, có tu tập, đã đắc các định, các thiền. Định nào, thiền nào, từ cạn vào sâu, từ thấp lên cao đều đi qua hỷ, lạc, xả và nhất tâm. Đấy đều là những cảm thọ êm đềm, mát mẻ, dịu dàng, thư thái, khinh an, tĩnh lặng. Là những an vui, là những hạnh phúc vi tế, thanh lương đáng mến vô cùng. Có các định, các thiền này là tốt nhưng phải biết xuất ly để bước lên những cảnh giới cao hơn. Nếu chỉ biết dừng lại, thì coi chừng, các hỷ tham, lạc tham kia sẽ tăng trưởng; và lúc ấy họ sẽ dừng lại ở đấy, đắm đuối ở đấy, thích thú và đam mê ở đấy. Lúc đó, định thiền của họ là định thiền của ngoại đạo, của bà-la-môn giáo từ ngàn đời, đấy không phải là định giải thoát, thiền giải thoát của Như Lai đâu. Còn nữa, có các định sâu thường phát sanh những thắng trí, những thần thông, phép lạ nếu vị ấy có hướng tâm và biết cách tu tập. Trong giáo hội của Như Lai, hiện tại, cả bảy chúng học tu, những thắng trí có được không chỉ là một vài trăm người, mà phải nói là cả hàng ngàn người hay còn hơn thế nữa. Người có một thông, hai thông, ba thông, bốn thông hay năm thông thật là không kể xiết. Nhưng Như Lai và chư vị tôn túc trưởng lão thường cặn kẽ chỉ dạy rằng, chính cái thần thông chấm dứt tất thảy phiền não (lậu tận thông) mới là mục đích rốt ráo của phạm hạnh; còn các thần thông kia, có cũng được, không có cũng không sao, chẳng quan trọng gì. Có một chuyện rất là nghiêm trọng ở đây mà đại chúng cần ghi nhớ. Một vị tỳ-khưu nếu chưa giác ngộ, giải thoát, chưa diệt tận tham lam, sân hận và si mê nếu họ đắc được Minh Đức Triều Tâm Ảnh 275

ngũ thông thì chuyện gì xảy ra? Nếu có thiên nhãn thông, họ sẽ tò mò rong chơi tìm xem thế giới này, thế giới khác, xem sắc đẹp của chư thiên, cảnh giới của chư thiên cùng hằng trăm ngàn cảnh giới khác nữa. Nếu có thiên nhĩ thông thì họ sẽ tò mò lắng nghe tiếng nói của nhiều loại chúng sanh, của chư thiên các cõi trời và rất nhiều tiếng nói của thế giới khác nữa. Nếu có tha tâm thông, họ sẽ tò mò tìm biết tư tưởng của người này, tư tưởng của người kia. Nếu có thần túc thông thì họ sẽ tò mò lặn tìm vào các kiếp sống quá khứ để xem mình là ai, tên tuổi, dòng họ, hành nghiệp cùng nhân, duyên và quả ấy ra sao. Nếu có biến hóa thần thông thì họ sẽ biến thử ra cọp, ra rắn, ra người nam, người nữ, chư thiên, thành nhiều thân, xuyên tường, độn thổ, qua hư không mà chơi hoặc biểu diễn cho người khác xem để nhận được sự vỗ tay tán thưởng, sự hâm mộ, ngưỡng vọng của quần chúng! Hóa ra, thần thông cũng hay đấy, nhưng chuyện gì sẽ xảy ra khi vị ấy còn tham danh vọng, ham lợi tài, nói chung là hưởng thụ ngũ dục? Khi ấy, đừng nói là sẽ bỏ quên mục đích phạm hạnh mà chính họ sẽ bị tấp vào bờ này, bị tấp vào bờ kia, bị chìm, bị đắm, bị mắc cạn, bị người đời vớt, bị phi nhân vớt, hoàn toàn bị mục ruỗng bên trong thì họ sẽ còn tệ hơn cả người đời, họ không còn cơ cứu vãn được nữa, hoàn toàn bị bỏ đi. Khi ấy, chìa khóa vào bốn đường ác, họ nắm sẵn trong tay. "- Ai còn thu nhặt hoa hương Đắm si, tham nhiễm bên đường, biết hay? Tử thần mang kẻ ấy ngay Như cơn lũ cuốn ngủ say cả làng!"(1) Hoặc là:

(1) Pháp cú 47: “Pupphāni h‟eva pacinantaṃ byāssattamanasaṃ naraṃ; suttaṃ gāmaṃ mahogho‟va maccu ādāya gacchanti”.

276 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

“- Ai còn thu nhặt hoa hương Đắm say, tham nhiễm bên đường chẳng thôi? Coi chừng thần chết tới nơi. Bắt làm nô lệ rồi đời kẻ ngu!”(1) Cuối cùng là những vị tỳ-khưu lang thang mà chư vị trưởng lão ở các trú xứ thường hay than phiền. Họ thường tùy nghi đến nơi này nơi kia, ăn ở năm bảy ngày rồi ra đi, tắc trách về sàng tọa, giường chiếu, tắc trách nơi nhà vệ sinh, phòng tắm hơi, chỉ làm khổ cho chư sư tại trú xứ phải bỏ ra nhiều công sức sắp xếp, dọn dẹp, vệ sinh... Vậy thì chư vị trưởng lão, các vị luật sư, giáo thọ phải giáo dục cặn kẽ về những bổn phận của thầy và trò, trò và thầy, bổn phận của một tỳ-khưu ở trong trú xứ, chung với Tăng, bổn phận của tỳ-khưu khách tăng khi đến một chùa viện khác... Hãy sống sao cho trong sạch giáo hội, trang nghiêm giáo hội để khỏi bị chúng ngoại đạo chê cười, thế gian chê cười, chư thiên chê cười; và ngay chính chư thiện nam tín nữ, huynh đệ đồng tu cũng chê cười. - Hãy tu tập! Hãy như khúc gỗ trôi sông, không vướng kẹt ở đâu, xu hướng về biển cả, giải thoát sinh tử khổ đau ngay hiện tại này, ngay đời sống này!

(1) Pháp cú 48: “ Pupphāni h;eva pacinantaṃ byāsattamanasaṃ naraṃ‟ atittaṃ yeva kāmesu antako kurute vasaṃ”.

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 277

Tuệ Quán Ở Đây Và Bây Giờ

Thời pháp của đức Thế Tôn hôm ấy giống như điều chỉnh toàn bộ sự lập tâm, lập hạnh sai lầm của rất nhiều tỳkhưu tăng cũng như ni. Hướng đến giác ngộ, giải thoát, Niết-bàn phải là mục tiêu tối hậu; đồng thời, sự giải thoát ấy phải ở ngay trong hiện tại này, trong đời sống này. Một số vị phàm tăng thắc mắc: - Hiện tại? Cái gì là giải thoát trong hiện tại? - Trong đời sống này, cuộc đời này thì làm thế nào giải thoát được khi ai cũng đang dẫy đầy tham, sân, si như thế này? - Ôi! Vô lượng chủng tử xấu ác, bất thiện ngủ ngầm trong tâm làm sao cắt đứt hết được bây giờ? Biết được sự nghi ngờ, thắc mắc đã xảy ra những cuộc đối thoại, trao đổi nơi này và nơi kia trong tăng chúng về kết luận cuối cùng của ngài vào thời pháp hôm trước nên đức Phật lại phải triệu tập chư tăng ni, tổ chức một thời pháp khác nữa. Lần này, đức Phật thuyết rộng rãi hơn. - Này đại chúng! Những người có căn trí họ có khả năng giải thoát sinh tử khổ đau ngay hiện tại này, ngay trong đời

278 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

sống này. Họ làm thế nào chư vị biết không? Họ thường trực thắp nơi tâm thức một ngọn đèn, vậy là cái gì xảy ra, đang xảy ra đều được soi sáng, đều được thấy rõ cả. Cụ thể là cái gì đang xảy ra nơi thân thể, nơi cảm giác, nơi tri giác, nơi tâm hành, nơi tâm thức họ đều ghi nhận một cách trung thực; và họ luôn loại trừ cách thế xử lý chủ quan của bản ngã, theo tình cảm hoặc theo lý trì thường nghiệm riêng tư của mình. Như chân, như thực là ở chỗ đó. Sự sống, đời sống này nó luôn xảy ra trong hiện tại trong

từng hơi thở, trong từng cảm giác, tri giác và trong từng trạng thái tâm lý. Bỏ quên, bất giác hay thất niệm cái hiện tại đang là ấy chính là đánh mất sự sống. Người đời họ không thể làm được vậy. Có người không sống được trong thế giới hiện tại mới tinh khôi ấy mà họ chỉ thích sống với quá khứ. Ôi! Quá khứ của tôi huy hoàng và oanh liệt dường bao! Tôi có sức vóc thanh xuân, tuổi trẻ; tôi có địa vị, danh vọng, bạc tiền, tha hồ hưởng thụ, vui chơi; rồi còn biết bao nhiêu là sở thích, đam mê, ham muốn góc trời, cuối biển. Có người không may mắn có quá khứ tốt đẹp như vậy, họ bất hạnh hơn. Thế là những đau thương sầu buồn đâu từ quá khứ dồn dập đổ về phủ chụp tâm trí họ. Làm họ luôn luôn hồi ức, hồi tưởng mà than thở ỉ ôi, chúng làm yếu nhược, tê liệt tất thảy mọi quan năng, mọi cảm giác, tri giác trong hiện tại. Quá khứ đã qua rồi, chỉ là bóng ma phải chăng? Là hình sương, bóng khỏi, phải chăng? Là một nghĩa địa đã chôn vùi biết bao xác chết kỷ niệm ấy, nhưng những kẻ sống với quá khứ, tầm cầu cái quá khứ thường hay bới nó lên, móc nó lên, đào cuốc nó lên bốc mùi thối hoắc: Những hận, những thù, những ghét, những oán, những sầu, nhưng não, những ưu kể cả bi hoan, ái lạc và cái gì cũng đã thối rữa cả rồi! Tầm cầu quá khứ như vậy chỉ đưa đến phiền não, chồng chất phiền não là dĩ nhiên vậy. Minh Đức Triều Tâm Ảnh 279

Một số người khác lại thích sống với tương lai xa vời nào đó bởi ước vọng, bởi ước mơ, bởi bản ngã phóng đại, phóng vọt tới đằng trước; bởi dự báo, bởi dự định, bởi thiết định, bởi lập trình, bởi dự tưởng thế nào đó. Ôi! Mai này ta sẽ là một thanh niên sức khỏe dồi dào như vậy, ta sẽ có địa vị như vậy, danh vọng như vậy, vợ con xinh đẹp và nhà cao cửa rộng như vậy. Vào ra, đến đi, võng lọng, ngựa xe, hầu trai, tớ gái chầu chực hầu hạ từ nhà trong ra cửa ngoài như vậy, như vậy. Chúng đều là ảo tưởng, không thực. Tuy nhiên, trong an vui, hạnh phúc ấy làm sao tránh khỏi những buồn đau, mất mát, thất vọng hay tuyệt vọng. Ví dụ, những bà vợ thương yêu có thể họ ngoại tình, phản bội? Con cái có thể cứng đầu, khó dạy hoặc ngỗ nghịch, bất hiếu? Bạn bè có thể lường gạt, chơi xấu, bôi nhọ thanh danh? Rồi có thể nào có nạn vua quan, nạn nước, nạn lửa, nạn cướp bóc, nạn bão lũ làm cho tiêu tan nhà cửa, ruộng vườn? Nghĩ đến những chuyện tương lai ấy họ lại buồn thương, sầu khổ! Có quái lạ không chứ? Hóa ra, họ khổ, họ vui, họ sầu, họ lạc từ những hình ảnh, sự kiện, dữ kiện chưa hề xảy ra? Bởi vậy, bậc trí giả, hành giả muốn có tâm giải thoát, tuệ giải thoát ngay hiện tại này, ngay đời sống này, đầu tiên là họ không được truy tìm, tầm cầu vào quá khứ vì quá khứ là cái đã qua rồi, đã chết rồi! Họ cũng không được vọng móng, vọng tưởng về tương lai vì tương lai là cái gì chưa đến, chưa hề xảy ra. Rồi đức Phật tóm tắt bằng đoạn kệ: “- Quá khứ không truy tìm Tương lai không ước vọng. Quá khứ đã qua rồi Tương lai thì chưa đến, Chỉ có pháp hiện tại

280 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Tuệ quán chính là đây!.. Sau đó, đức Phật tiếp tục giảng nói với đại ý rằng: - Chư Thinh Văn đệ tử của Như Lai chỉ sống với từng sát-na hiện tại này. Và họ biết làm thế nào để sống trong hiện tại mà không bị hiện tại cuốn trôi? Trở về với hiện tại là trở về trong sự tỉnh thức, chú tâm, chánh niệm để tiếp xúc với thực tại nhiệm mầu luôn luôn sinh động và mới mẻ, chứ đừng để mình bị chảy trôi trong dòng sông cảm giác, dòng sông

tri giác, dòng sông tâm lý, dòng sông tâm thức mà bao giờ chúng cũng là hình bóng bất thực của bản ngã chiếu rọi nên, vẽ vời nên, phóng đại ra. Ở đó là tôi thương bi, tôi sầu buồn, tôi lo sợ, tôi bất an, tôi xao xuyến, là tôi như thế này, là tôi như thế kia. Họ không còn bị chi phối bởi những cái ngã ấy nữa, chúng chỉ là giọt nước cảm giác, giọt nước tri giác, giọt nước tâm lý, giọt nước tâm thức trôi chảy liên miên bất tận. Phải quán chiếu thân tâm thực tại này ngày đêm như vậy. Rỗng không và giải thoát. Đừng hẹn đến tương lai, và biết đâu, ngày mai tử thần sẽ đến gõ cửa? ... Quán chiếu bây giờ đây Hơi thở, sự sống này Bậc trí giả biết vậy Chú niệm, an trú tâm Bất động, không xao động Từng sát-na hiện tiền Hôm nay tinh cần hành Ngày mai ai biết được Tử thần đến bất ngờ Làm sao xin xỏ được?

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 281

Trú như vậy nhiệt tâm, Đêm ngày không mệt mỏi, Xứng gọi nhứt dạ hiền(1) Bậc an tịnh, trầm lặng". Bài kệ này, sau này, chư vị trưởng lão như hai vị đại đệ tử, như chư vị tôn giả Mahā Kassapa, Mahā Kaccayana và Ānanda... thường hay trùng tuyên cho rất nhiều hội chúng tu học, riết rồi phần đông tỳ-khưu, tỳ-khưu-ni đều thuộc nằm lòng cả.

(1) Bài kinh "Bhaddekaratta" - Hòa thượng Minh Châu dịch là " Nhất dạ hiền giả kinh".

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.